

Bản án số: **280** /2023/HSST
Ngày 19 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lệ Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Minh Tuấn**

Bà **Nguyễn Thị Tâm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Ngọc Ánh** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:**
Ông **Lương Đình Quý** - Kiểm sát viên

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 229/2023/ TLST - HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2023/QĐXXST – HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2023/HSST – QĐ ngày 24 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn L**; Giới tính: Nam, sinh năm: 1988; HKTT: Thôn N, xã M, huyện K, tỉnh H; Nơi ở: Số 28 ngách 85 ngõ 47 phố N, phường L, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Lê Thị N

Tiền án, tiền sự : 01 tiền án

- Ngày 31/10/2018, Tòa án nhân dân quận H xử 42 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (AS: 265/HSST). Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2018. Ra trại ngày 04/10/2021. Xác minh tại chi cục Thi hành án dân sự quận Đ: L đã nộp án phí HSST – *Án tích chưa được xóa.*

Nhân thân:

- Năm 2002, Công an phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (*ngoài thời hiệu*)

- Năm 2002, Công an quận Đ, Hà Nội đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng (*ngoài thời hiệu*)

- Năm 2005, Công an phường V, quận Đ, Hà Nội xử lý hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. (*ngoài thời hiệu*)

- Năm 2007, Công an Trạm Ga Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (*ngoài thời hiệu*).

- Năm 2007, Công an phường C, quận Đ, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (*ngoài thời hiệu*).

- Ngày 27/11/2007, Tòa án nhân dân quận Đ xử 26 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (AS: 589/HSST). Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2007. Ra trại ngày 05/9/2009. Xác minh tại chi cục Thi hành án dân sự quận Đ: L đã nộp án phí HSST. – *Án tích đã xóa*

- Ngày 27/11/2009, Tòa án nhân dân quận H xử 10 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (AS: 454/HSST). Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2009. Ra trại ngày 03/7/2010. Xác minh tại chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh H: L đã nộp án phí HSST. – *Án tích đã xóa*

- Ngày 31/8/2016, Tòa án nhân dân quận H xử 18 tháng tù giam tội Trộm cắp tài sản. (AS: 316/HSST). Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2016. Ra trại ngày 01/10/2017. Xác minh tại chi cục Thi hành án dân sự quận H: L đã nộp án phí HSST – *Án tích đã xóa*

Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 08/4/2023; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I, Công an TP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Quang T, Giới tính: Nam, sinh năm: 1980; HKTT: Số 5 ngõ 52 phố Y, phường V, quận H, Hà Nội; Nơi ở: Số 28 ngách 85 ngõ 47 phố N, phường L, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch:

Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Con ông: Đặng Quang T và bà Trần Thị T; Họ tên vợ : Cao Thúy P, sinh năm : 1986 (đã ly thân)

Nhân thân :

- Ngày 05/3/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 03 năm 6 tháng tù giam về Cướp tài sản (AS :137/HSST). Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2000. Ra trại ngày 22/6/2006. Xác minh tại chi cục Thi hành án dân sự quận H: T đã nộp án phí HSST, DSST – *Án tích đã xóa*

- Ngày 10/12/2009, Tòa án nhân dân quận H xử 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (AS : 471/HSST). Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2009. Xác minh tại chi cục Thi hành án dân sự quận H : T đã nộp án phí HSST – *Án tích đã xóa*

- Ngày 14/01/2016, Tòa án nhân dân quận T xử 32 tháng tù giam tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (AS : 21/HSST). Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2015. Ra trại ngày 13/8/2017. Xác minh tại chi cục Thi hành án dân sự quận H: T đã nộp án phí HSST – *Án tích đã xóa*

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 08/4/2023; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I, Công an TP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Chị **Trần Mai H**, sinh năm 1984;

ĐKHKT: Số 64 phố H, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa);

2. Chị **Nguyễn Thị Hồng N** sinh năm 1987;

ĐKHKT: Số 34 ngõ 71 phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà

Nội. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa);

3. Anh **Nguyễn Phan L**, sinh năm 1969;

ĐKHKT: Số 92 phố H, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

(Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa);

4. Anh **Nguyễn Đăng L**, sinh năm 1988;

ĐKHKT: Số 9A ngõ H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

(Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa);

5. Chị **Nguyễn Hồng N**, sinh năm 2005;

HKTT: số 34 ngõ 71 phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội (hiện đang chấp hành án tại Trại giam số 5, có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị **Phan Phương D**, sinh năm 1983;

ĐKHKT: Số 3 ngõ 17 phố H, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; (Có mặt tại phiên tòa).

2. Chị **Hoàng Thanh V**, sinh năm 2001;

HKTT: Số 194 Phố H, phường N, quận H, thành phố Hà nội; (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt lại như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 19/3/2023, chị Trần Mai H (Sinh năm: 1984, Nơi thường trú: Số 64 phố H, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) đến Công an phường Đ trình báo về việc: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/3/2023, chị H dựng 01 chiếc xe máy Honda Vision màu trắng, BIÊN KIỂM SOÁT: 29S2-027.16 tại vỉa hè trước số 64 phố H, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, chị H phát hiện chiếc xe trên bị mất trộm. Trong cốp xe, chị H để khoảng 35.000.000 đồng tiền mặt.

Tiến hành rà soát phát hiện camera tại cửa hàng M địa chỉ số 66 Phố H ghi lại nội dung sự việc, các đối tượng trộm cắp điều khiển 02 xe: 01 xe máy nhãn hiệu wave màu đen bạc có biển kiểm soát: 29C1 – 971.27; 01 xe máy nhãn hiệu Honda vision màu đen có biển kiểm soát: 29D2- 687.62.

Đến khoảng 15 giờ 50 phút ngày 07/04/2023, Tổ công tác Công an quận Hoàn Kiếm phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen, biển kiểm soát: 29D2- 687.62 (phương tiện các bị can sử dụng đi trộm cắp tài sản tại số 64 Phố H) dựng trước cửa số nhà 28 ngách 85 ngõ 47 phố N, phường L, quận H, Hà Nội, nên đã phối hợp cùng Công an phường L kiểm tra hành chính số nhà trên. Quá trình kiểm tra phát hiện: trong nhà ở dưới tầng 1 có chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen mang biển kiểm soát: 29C1-971.27 (phương tiện các bị

can sử dụng đi trộm cắp tài sản tại số 64 Phố H). Thời điểm kiểm tra có các đối tượng liên quan là Đặng Quang T, Nguyễn Văn L, Phan Phương D (sinh năm: 1983; Trú tại: số 3 ngõ 17 Phố H, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội), Lại Phương L (sinh năm: 1993; Trú tại: 4M12 khu tập thể M, phường B, quận H, Hà Nội). Quá trình kiểm tra, Đặng Quang T tự nguyện giao 01 chiếc túi vải màu hồng hình con mèo có kích thước 10x20cm bên trong có: 02 túi nilông màu trắng kẻ viền túi màu xanh kích thước 5x7cm chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilông màu trắng kẻ viền túi màu xanh kích thước 2x2cm chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, T tự khai nhận là ma túy Heroine mua về để sử dụng. Cơ quan điều tra đã lập biên bản tạm giữ niêm phong số tang vật trên và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Tang vật thu giữ:

Thu giữ của Đặng Quang T:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen có biển kiểm soát: 29D2-687.62 đã qua sử dụng.
- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH mode màu đen xám có biển kiểm soát: 29E2-461.74.
- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi màu xanh có số số Imei1: 869896066324428/78, số Imei2: 869896066324436/78, lắp sim số 0397199004 đã qua sử dụng.
- 01 chiếc camera nhãn hiệu Yoosee-1080P màu trắng đen, trong máy có thẻ nhớ nhãn hiệu Netec-32Gb cũ, đã qua sử dụng.
- 01 chiếc túi xách màu nâu loại tay cầm không có nhãn hiệu, loại kéo khóa ngang có kích thước 25x30cm.
- 01 chiếc túi vải màu hồng hình con mèo có kích thước 10x20cm loại kéo khóa ngang bên trong có:
 - + 02 túi nilong màu trắng kẻ viền túi màu đỏ kích thước 5x7cm dính chất bột màu trắng.
 - + 01 túi nilong màu trắng kẻ viền túi màu xanh có kích thước 2x2cm chứa chất bột màu trắng.

Thu giữ của Nguyễn Văn L:

- 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu đen có biển kiểm soát: 29C1-971.27 cũ đã qua sử dụng. .

- 01 đôi dép có quai màu xanh đậm, đế màu trắng cũ đã qua sử dụng. 01 chiếc áo khoác màu đen, một chiếc mũ lưỡi chai màu xanh, 01 chiếc quần dài màu xanh rêu, 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu đen đã qua sử dụng.

- 01 chuỗi cầm kìm màu vàng, cán màu đen có kích thước dài 28cm đã qua sử dụng

- 01 đầu kìm có tay cầm màu vàng, cán màu đen, kích thước 31cm, đầu hình trụ có lưỡi cắt cũ đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, **Nguyễn Văn L** và **Đặng Quang T** thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn L và Đặng Quang T là bạn bè xã hội, không có công việc ổn định nên thường xuyên rủ nhau đến khu vực quận Hoàn Kiếm, Hà Nội để xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Sau khi trộm cắp được xe máy L sẽ mang đến các nhà xe Q, nhà xe C tại khu vực phố T, phường B, quận H, Hà Nội để gửi vào thị xã B, tỉnh Q cho Trần Hoài N (Sinh năm: 1958, Nơi thường trú: Tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Q – Là người chuyên mua bán xe máy cũ trên mạng xã hội). Nguyễn Văn L và Trần Hoài N giao dịch mua bán xe bằng hình thức chuyển khoản. Trần Hoài N không có tài khoản ngân hàng nên thường thông qua tài khoản ngân hàng VPbank số 37588954 của vợ N là chị Lê Thị Hồng L (Sinh năm: 1968, Nơi thường trú: Tổ dân phố T, phường Q, Thị xã B, tỉnh Q) để chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng BIDV số 46510000645719 cho Nguyễn Văn L.

Từ ngày 19/3/2023 đến ngày 04/4/2023, Nguyễn Văn L và Đặng Quang T đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 19/3/2023, Đặng Quang T điều khiển xe máy Honda Vision màu đen, biển kiểm soát: 29D2- 687.62 chở Phan Phương D, Nguyễn Văn L điều khiển xe máy Honda Wave, biển kiểm soát: 29C1- 971.27 chở Lại Phương L và con của L đến quán nước M tại số 66 Phố H, phường Đ,

quận Hoàn Kiếm, Hà Nội để uống nước. Đến 21 giờ 25 phút cùng ngày, khi cả nhóm đi về thì L và T phát hiện trước số 64 Phố H có chiếc xe máy Honda Vision màu trắng, biển kiểm soát: 29S2 - 027.16 đang cắm chìa khóa ở xe (là chiếc xe của chị Trần Mai H), L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên bảo T đưa xe Wave màu đen của L cho L, D cùng T về nhà trước. Sau đó, L đã áp sát và điều khiển chiếc xe máy trộm cắp được đến khu vực cửa khẩu L rồi gọi điện cho Đặng Quang T đến để cùng mang chiếc xe máy Honda Vision màu trắng, biển kiểm soát: 29S2 - 027.16 đi cất giấu. T điều khiển chiếc xe Honda Vision màu đen, biển kiểm soát: 29D2 - 687.62 đến gặp L, cả hai kiểm tra cốp xe máy Honda Vision, biển kiểm soát: 29S2 - 027.16 thì thấy có số tiền khoảng 25.000.000 đồng và nhiều giấy tờ khác, L đã chia cho T số tiền 12.000.000 đồng, còn L cầm 13.000.000 đồng. Cả hai cùng nhau mang chiếc xe trộm cắp được đến khu vực bãi gửi xe thuộc phường B, quận H, Hà Nội để cất giấu, chờ tiêu thụ. L gọi điện thoại cho Trần Hoài N nói có chiếc xe máy Honda Vision màu trắng đời 2019 muốn bán. Nam đồng ý mua chiếc xe máy Vision màu trắng và bảo L mang xe đến nhà xe C tại số 9 phố T, phường B, quận H, Hà Nội sẽ có người đến nhận xe nên L và T mang chiếc xe máy Honda Vision đến nhà xe C để gửi. Sau đó, N chuyển khoản cho L số tiền 18.500.000 đồng từ tài khoản ngân hàng VPbank số 37588954 của chị Lê Thị Hồng L. L chia cho T 3.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên L và T đã ăn tiêu hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 03 giờ 30 phút rạng sáng ngày 03/04/2023, L và T rủ nhau đi trộm cắp tài sản, trước khi đi L chuẩn bị 01 túi xách màu đen bên trong có kim thủy lực có tay cầm màu cam để cắt khoá dây, khoá xích nhằm trộm cắp tài sản. Tú điều khiển xe máy Honda SH Mode màu xám đen, biển kiểm soát: 29E2 - 461.74 chở L đến khu vực quận Hoàn Kiếm để trộm cắp xe máy. Đến trước số 86C phố H, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, cả hai thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đen, biển kiểm soát: 29C1-913.05 dựng tại vỉa hè (là xe của anh Nguyễn Phan L, sinh năm: 1969, HKTT: Số 92 Phố H, phường Đ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội). L bảo T đứng canh giới còn L cầm theo kim thủy lực để cắt khoá còng nhưng xe máy không khoá cở nên L đấu điện

xe, nổ máy bỏ đi. Sau khi trộm cắp được tài sản, L đã gọi điện cho Trần Hoài N để giao dịch mua bán xe. L và T di chuyển về khu vực bãi xe Q tại số 19 phố T, phường B, quận H, Hà Nội để gửi xe về tỉnh Q cho N. N chuyển khoản cho L số tiền 20.400.000 đồng. Trong đó, 10.400.000 đồng là tiền N mua xe máy Honda Wave Anpha màu đen, biển kiểm soát: 29C1-913.05, còn 10.000.000 đồng là L vay của N. Sau khi nhận tiền, L chia cho T 2.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 04/04/2023, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode biển kiểm soát: 29E2- 461.74 chở L đi trộm cắp tài sản. L mang theo 01 túi xách màu đen bên trong có kim thủy lực màu cam để cắt khoá dây, khoá xích. Đến khu vực ngõ 71 phố H, quan sát được trong ngõ có nhiều xe máy nhưng không có ai trông giữ nên cả hai đi vào để trộm cắp tài sản. L xuống xe đi bộ còn T điều khiển xe ra đầu ngõ để canh giới. L trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát: 29D2 - 615.43 (là xe của chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm: 1987, Nơi thường trú: Số 34 Ngõ 71 phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) rồi mang về khu vực Ga H để cất giấu. Sau đó cả hai quay lại ngõ 71 phố H để tiếp tục trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, không biển kiểm soát (là xe của chị Nguyễn Hồng N, sinh năm: 2005, Nơi thường trú: Số 54 phố N, phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) và lại mang về khu vực ga H gửi 02 chiếc xe vừa trộm cắp được, L và T lại gửi vào thị xã B, tỉnh Q cho Trần Hoài N.

Vụ thứ tư: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 04/4/2023, đi đến khu vực ngõ H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, L bảo T đứng ngoài cảnh giới còn L đi vào trong ngõ trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda Dream màu nâu, Biển kiểm soát: 29C1-557.48 (xe máy của anh Nguyễn Đăng L, sinh năm: 1988, HKTT: Số 9 Ngõ H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) rồi dắt ra đầu ngõ để đấu điện xe nhưng không nổ máy được nên L ngồi lên xe Honda Dream, còn T điều khiển xe Honda SH đẩy xe cho L đến gửi nhà xe Q vào tỉnh Q cho Trần Hoài N. L nhận được số tiền 28.000.000 đồng (cho ba xe vừa trộm cắp được, trong đó có 02 xe của vụ thứ 3) từ tài khoản của chị Lê Thị Hồng L. L chia cho Tú 10.000.000 đồng. L và T đã ăn tiêu hết số tiền này.

Nguyễn Văn L bán xe cho Trần Hoài N nhưng không nói xe do trộm cắp mà có. L nói là xe cũ thanh lý, giấy tờ xe thì L sẽ tìm và gửi lại cho N sau. Việc T và L trộm cắp tài sản, Lại Phương L và Phan Phương D không biết và cũng không liên quan.

Tại cơ quan điều tra, **Lại Phương L** và **Phan Phương D** cùng khai: ngày 19/3/2023, Dung và Ly có đi cùng L và T đến số 66 Phố H để ăn kem. Cả hai không biết việc L và T trộm cắp tài sản. D và L tuy ở cùng nhà với L và T nhưng cũng không biết việc cả hai nhiều lần trộm cắp tài sản. D, L không bàn bạc, không hưởng lợi gì từ việc trộm cắp tài sản của L và T.

Tại cơ quan điều tra, **Trần Hoài N** (sinh năm: 1958; HKTT: Tổ dân phố T, phường Q, Thị xã B, Tỉnh Q) khai: N là người chuyên mua bán xe máy cũ và có giấy phép kinh doanh ngành nghề. Từ tháng 3 đến tháng 4 năm 2023, N đã mua 05 chiếc xe máy cũ của L với tổng trị giá 56.900.000 đồng, L nói những chiếc xe máy đó là do cầm đồ quá hạn nên thanh lý bán, N có hỏi giấy tờ xe nhưng L nói sẽ kiểm tra lại và gửi sau. Do Trần Hoài N không có tài khoản ngân hàng nên đã nhờ vợ là chị Lê Thị Hồng L (Sinh năm: 1968, Nơi thường trú: Tổ dân phố T, phường Q, Thị xã B, Tỉnh Q) chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng VPbank số 37588954 tên Lê Thị Hồng L đến tài khoản Ngân hàng BIDV số 46510000645719 cho Nguyễn Văn L. Quá trình mua xe, anh N không biết đó là tài sản do L, T phạm tội mà có. Lời khai của chị Lê Thị Hồng L phù hợp với lời khai của anh Trần Hoài N.

Tại bản Kết luận số 60/KL-HĐĐGTS ngày 02/4/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: 01 chiếc xe máy Honda Vision màu trắng mang biển kiểm soát: 29S2-027.16, số khung: RLHJK0304MY030362, số máy: JK03E0036434 đã qua sử dụng trị giá **30.000.000 đồng**.

Tại bản Kết luận định giá số 67/KL-HĐĐGTS ngày 12/4/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận:

- 01 chiếc xe máy Honda Dream 2 màu nâu mang biển kiểm soát: 29C1-557.48, số khung: C100MN05201, số máy: C100MEN5201 đã qua sử dụng trị giá **7.000.000 đồng**.

- 01 chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc mang biển kiểm soát: 29D2-615.43, số khung: RLHJA3923NY027886, số máy: JA39E-2524126 đã qua sử dụng trị giá **16.000.000 đồng**.

- 01 chiếc xe máy Honda Wave màu trắng bạc không biển kiểm soát, số khung: RLHJA3922PY451725, số máy: JA39E-3072742 đã qua sử dụng trị giá **16.500.000 đồng**.

- 01 chiếc xe máy Honda Wave màu đen bạc mang biển kiểm soát: 29C1 – 913.05, số khung: RLHJA3924MY096102, số máy: JA39E-2213408 đã qua sử dụng trị giá **14.000.000 đồng**.

- 25.000.000 đồng tiền mặt trong cặp xe máy Honda Vision màu trắng mang biển kiểm soát: 29S2-027.16.

Tổng giá trị tài sản các bị can trộm cắp là **108.500.000 đồng**.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu trắng mang biển kiểm soát: 29S2-027.16, số khung: RLHJK0304MY030362, số máy: JK03E0036434, xác minh chủ sở hữu là chị Trần Thị Ngọc T (sinh năm: 1990; HKTT: thôn D, xã V, huyện Đ, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, chị T khai khoảng tháng 7 năm 2021, mua chiếc xe trên với giá 34.000.000 đồng. Đến khoảng tháng 01 năm 2023 có bán lại chiếc xe máy cho chị Trần Mai H với giá 32.000.000 đồng. Lời khai của chị H phù hợp với chị T. Quá trình điều tra đã thu hồi được tài sản. Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả chiếc xe máy trên cho chị H.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đen bạc mang biển kiểm soát: 29C1 – 913.05, số khung: RLHJA3924MY096102, số máy: JA39E-2213408: xác minh chủ sở hữu là anh Nguyễn Phan L (sinh năm: 1969; HKTT: 86C Phố H, phường Đ, Hoàn Kiếm, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, anh L khai: tháng 4 năm 2022, anh L mua chiếc xe trên (không nhớ ở đâu) với giá 18.000.000 đồng. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 03/4/2023, anh L phát hiện bị mất trộm chiếc xe trên tại số 86C Phố H đã đến công an phường Đ trình báo.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc mang biển kiểm soát: 29D2-615.43, số khung: RLHJA3923NY027886, số máy: JA39E-2524126: chủ sở hữu là chị Hoàng Thanh V (sinh năm: 2001; HKTT: Số 194 Phố H, Phường N, quận H, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, chị V khai tháng 2 năm 2022, mua chiếc xe trên (không nhớ ở đâu) với giá 22.000.000 đồng. Khoảng 0 giờ 0 phút ngày 04/4/2023, chị V cho chị Nguyễn Hồng N (sinh năm: 2005; HKTT: số 34 ngõ 71 phố H, phường C, Hoàn Kiếm, Hà Nội) mượn xe. Tại cơ quan điều tra, chị N khai sau khi mượn xe của chị V thì có để xe trong ngõ 71 phố H, đến hôm sau phát hiện bị mất trộm nên đến công an phường C trình báo. Do chị N mượn xe và làm mất nên sẽ có trách nhiệm bồi thường lại cho chị V.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu trắng bạc, không biển kiểm soát, số khung: RLHJA3922PY451725, số máy: JA39E-3072742, xác minh là của anh Tạ Trung H (sinh năm: 1988; HKTT: P2 Tập thể B, phường T, quận Đ, Hà Nội) là chồng chị Nguyễn Thị Hồng N (sinh năm: 1987; HKTT: Số 34 ngõ 71 phố H, phường C, Hoàn Kiếm, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, chị N khai ngày 15/3/2023, vợ chồng chị mua chiếc xe trên tại công ty TNHH kinh doanh xe máy K với giá 17.550.000 đồng (có giấy tờ mua bán), chưa đăng ký xe nên chưa có biển kiểm soát. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 03/4/2023, chị N để chiếc xe trong ngõ 71 phố H, đến sáng hôm sau phát hiện bị mất trộm nên đã đến cơ quan công an phường C trình báo.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream 2 màu nâu mang biển kiểm soát: 29C1-557.48, số khung: C100MN05201, số máy: C100MEN5201: chủ sở hữu là anh Nguyễn Đăng L (sinh năm: 1988; HKTT: Số 9 ngõ H, phường C, Hoàn Kiếm, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, anh L khai năm 1993 mua chiếc xe trên với giá khoảng 10.000.000 đồng (không nhớ mua ở đâu). Khoảng 18 giờ ngày 03/4/2023, anh L để chiếc xe tại nhà số 09 ngõ H, đến 19 giờ cùng ngày, phát hiện mất trộm chiếc xe nên đã đến công an phường C trình báo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen có biển kiểm soát: 29D2-687.62, số khung: RLHJK0326NY006549, số máy: JK03E8006613: xác minh chủ sở hữu là Đặng Quang T, T không nhớ mua của ai, ở đâu. T và L đã sử

dùng chiếc xe trên thực hiện hành vi trộm cắp tại 64 Phố H, phường Đ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH mode màu đen xám có biển kiểm soát: 29E2-461.74, số khung: RLHJF5135GY366461, số máy: JF51E0700949: xác minh chủ xe là Phan Phương D, D không nhớ mua xe của ai, ở địa chỉ nào. T và L đã sử dụng chiếc xe trên thực hiện hành vi trộm cắp tại các địa chỉ số 86C Phố H, phường Đ, Hoàn Kiếm, Hà Nội; ngõ 71 phố H, phường C, Hoàn Kiếm, Hà Nội; ngõ H, phường C, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Phan Phương D đồng ý cho T, L mượn chiếc xe trên để sử dụng nhưng không biết T và L dùng chiếc xe để đi trộm cắp.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu đen mang biển kiểm soát: 29C1- 971.27, số khung: RLHJA3920NY155079, số máy: JA39E2652001: xác minh chủ xe là anh Phan Thanh M (sinh năm:1978; HKTT: Số 03 ngõ 17 Phố H, phường Đ, Hoàn Kiếm, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, anh M khai đầu năm 2022 mua chiếc xe trên (không nhớ địa chỉ) với giá 24.000.000 đồng. Sau đó đến tháng 11 năm 2022 có bán lại cho Nguyễn Văn L với giá 20.000.000 đồng. T và L đã sử dụng chiếc xe trên thực hiện hành vi trộm cắp tại 64 Phố H, phường Đ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Việt K (sinh năm: 1998, chỗ ở: Số 9 Phố T, phường B, quận H, Hà Nội) và anh Trần Đức H (sinh năm: 1973, chỗ ở: P309-B1 Tập thể K, phường K, quận Đ, Hà Nội) là nhân viên trực văn phòng nhà xe Q và nhà xe C tại địa chỉ số 9 Phố T, phường B, quận H, Hà Nội khai: Khoảng thời gian từ 19/3/2023 đến ngày 04/4/2023, anh K và anh H có nhận xe máy của L gửi về tỉnh Q cho N. Cả hai không biết đó là xe máy trộm cắp mà có, chỉ nhận gửi xe máy về cho khách và thu cước phí theo quy định.

Về dân sự, chị Trần Mai H yêu cầu L và T bồi thường dân sự số tiền 25.000.000 đồng. Anh Nguyễn Phan L yêu cầu L và T bồi thường dân sự số tiền 14.000.000 đồng, anh Nguyễn Đăng L yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Hồng N yêu cầu bồi thường số tiền 16.500.000 đồng và chị Nguyễn Hồng N yêu cầu bồi thường số tiền 16.000.000 đồng.

Đối với gói ma túy thu giữ, Đặng Quang T khai nhận bản thân nghiện mua túy nên đã mua 500.000 đồng ma túy Heroine của 01 người đàn ông không quen biết về để sử dụng. T không nhớ rõ mua ở đâu. Việc T sử dụng số ma túy trên L không biết và cũng không sử dụng cùng.

Tại bản Kết luận giám định số 2243/KL-KTHS ngày 15/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy Heroine, có khối lượng là **0,135 gam**.

Bản Cáo trạng số 230/CT-VKS ngày 05/10/2023 Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Đặng Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn L và Đặng Quang T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Qua xét hỏi, thẩm vấn tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt Nguyễn Văn L từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 38, Bộ luật hình sự 2015 xử phạt Đặng Quang T từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù về tội về tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 38, Bộ luật hình sự 2015 xử phạt Đặng Quang T từ 12 đến 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của hai tội là từ 5 năm đến 5 năm 9 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc các bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường cho chị Trần Mai H

25.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Hồng N 16.500.000 đồng, anh Nguyễn Đăng L 7.000.000 đồng, chị Hoàng Thanh V 16.000.000 đồng.

Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 14.000.000 đồng là tài sản của anh Nguyễn Phan L không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Vật chứng: Áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen có biển kiểm soát: 29D2-687.62, số khung: RLHJK0326NY006549, số máy: JK03E8006613 (đã qua sử dụng); 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu đen mang biển kiểm soát: 29C1- 971.27, số khung: RLHJA3920NY155079, số máy: JA39E2652001 (đã qua sử dụng); 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi màu xanh có số số Imei1: 869896066324428/78, số Imei2: 869896066324436/78, lắp sim số 0397199004 (đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép có quai màu xanh đậm có đế màu trắng cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu đen, một chiếc mũ lưỡi chai màu xanh; 01 chiếc quần dài màu xanh rêu; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu đen đã qua sử dụng; 01 chuỗi cầm kìm màu vàng, cán màu đen, kích thước dài 28cm đã qua sử dụng; 01 đầu kìm có tay cầm màu vàng, cán màu đen, kích thước 31cm, đầu hình trụ có lưỡi cắt cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc túi xách màu nâu loại tay cầm không có nhãn hiệu, loại kéo khóa ngang có kích thước 25x30cm;); 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilong chứa chất 0,135 gam ma túy loại Heroine (PC 09 trích mẫu 0,016 gam, còn lại 0,119 gam), tại các mép niêm phong có chữ ký của bị can Đặng Quang T, giám định viên và cán bộ công an quận Hoàn Kiếm cùng dấu xác nhận.

Trả lại cho bị cáo Đặng Quang T 01 chiếc camera nhãn hiệu Yoosee-1080P màu trắng đen, trong máy có thẻ nhớ nhãn hiệu Netec-3 cũ, 2Gb đã qua sử dụng; trả lại cho chị Phan Phương D 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH mode màu đen xám có biển kiểm soát: 29E2-461.74, số khung: RLHJF5135GY366461, số máy: JF51E0700949 (đã qua sử dụng).

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Từ ngày 19/3/2023 đến ngày 04/4/2023, Nguyễn Văn L và Đặng Quang T đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản:

Vụ thứ nhất: trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe máy Honda vision màu trắng, biển kiểm soát: 29S2-027.16 trị giá 30.000.000 đồng (bên trong có khoảng 25.000.000 đồng tiền mặt) của chị Trần Mai H tại số 64 Phố H, phường Đ, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tài sản đã thu hồi và trả cho bị hại.

Vụ thứ hai: trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen, biển kiểm soát: 29C1-913.05 trị giá 14.000.000 đồng của anh Nguyễn Phan L tại số 86C Phố H, phường Đ, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tài sản không thu hồi được.

Vụ thứ ba: trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc biển kiểm soát: 29D2 - 615.43 trị giá 16.000.000 đồng của chị Nguyễn Hồng N và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng bạc, không biển kiểm soát trị giá 16.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị Hồng N tại ngõ 71 phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tài sản không thu hồi được.

Vụ thứ tư: trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda Dream màu nâu, Biển kiểm soát: 29C1-557.48 trị giá 7.000.000 đồng của anh Nguyễn Đăng L tại ngõ phố H, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tài sản không thu hồi được.

Tổng giá trị tài sản T và L trộm cắp là 108.500.000 đồng.

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Văn L: bị cáo L có 5 tiền sự ngoài thời hiệu, 4 tiền án trong đó có 1 tiền án chưa được xóa án tích và đều là tiền án tiền sự về tội trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy chứng tỏ bị cáo đã được cơ

quan pháp luật giáo dục rất nhiều lần nhưng vẫn cố tình vi phạm. Bị cáo đã trộm cắp nhiều lần và gây hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 và tình tiết tăng nặng “phạm tội hai lần trở lên”, “tái phạm” theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm là đúng.

Trong vụ án này, bị cáo L được hưởng lợi nhiều hơn bị cáo T nên phải chịu mức hình phạt nặng hơn so với bị cáo Tú. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận bị cáo là người sẽ trực tiếp trộm cắp tài sản, chuẩn bị các công cụ phương tiện và bị cáo T cảnh giới. Hội đồng xét xử xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc hơn so với bị cáo T, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo Đặng Quang T: Bị cáo T có 3 tiền án đã xóa án tích trong đó có 2 tiền án về tội tàng trữ trái pháp chất ma túy. Ngoài hành vi trộm cắp cùng bị cáo L, bị cáo T còn bị truy tố về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 và tình tiết tăng nặng “phạm tội từ hai lần trở lên”, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm là đúng.

Trong vụ án này, bị cáo T được hưởng lợi ít hơn bị cáo L, thực hiện hành vi theo sự phân công của bị cáo L. Hội đồng xét xử xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhẹ hơn bị cáo L nhưng cũng cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn công cộng và trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có sức khỏe, có khả năng lao động nhưng muốn kiếm tiền nhanh chóng nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T có hành vi tàng trữ 0,135gam ma túy loại Heroin, đây là hành vi là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm

đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy của Nhà nước và xã hội nên phải xử lý nghiêm khắc.

[3] Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần; Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm Dân sự: Tại “Đơn xin xét xử vắng mặt” đề ngày 20/11/2023, anh Nguyễn Phan L không yêu cầu các bị cáo bồi thường cho anh số tiền 14.000.000 đồng là tài sản của anh bị mất trộm. Tuy nhiên đây là tài sản các bị cáo hưởng lợi bất chính nên phải truy thu nộp ngân sách Nhà nước. Nhận định của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp quan điểm của Hội đồng xét xử.

[4] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc các bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường cho chị Trần Mai H 25.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Hồng N 16.500.000 đồng, anh Nguyễn Đăng L 7.000.000 đồng, chị Hoàng Thanh V 16.000.000 đồng.

Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 14.000.000 đồng là tài sản của anh Nguyễn Phan L không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Vật chứng: Áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen có biển kiểm soát: 29D2-687.62, số khung: RLHJK0326NY006549, số máy: JK03E8006613 (đã qua sử dụng); 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu đen mang biển kiểm soát: 29C1- 971.27, số khung: RLHJA3920NY155079, số máy: JA39E2652001 (đã qua sử dụng); 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi màu xanh có số số Imei1: 869896066324428/78, số Imei2: 869896066324436/78, lắp sim số 0397199004 (đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép có quai màu xanh đậm có đế màu trắng cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu đen, một chiếc mũ lưỡi chai màu xanh; 01 chiếc quần dài màu xanh rêu; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu đen đã qua sử dụng; 01

chuôi cầm kim màu vàng, cán màu đen, kích thước dài 28cm đã qua sử dụng; 01 đầu kim có tay cầm màu vàng, cán màu đen, kích thước 31cm, đầu hình trụ có lưỡi cắt cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc túi xách màu nâu loại tay cầm không có nhãn hiệu, loại kéo khóa ngang có kích thước 25x30cm;); 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilong chứa chất 0,135 gam ma túy loại Heroine (PC 09 trích mẫu 0,016 gam, còn lại 0,119 gam), tại các mép niêm phong có chữ ký của bị can Đặng Quang T, giám định viên và cán bộ công an quận Hoàn Kiếm cùng dấu xác nhận.

Trả lại cho bị cáo Đặng Quang T 01 chiếc camera nhãn hiệu Yoosee-1080P màu trắng đen, trong máy có thẻ nhớ nhãn hiệu Netec-3 cũ, 2Gb đã qua sử dụng; trả lại cho chị Phan Phương D 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH mode màu đen xám có biển kiểm soát: 29E2-461.74, số khung: RLHJF5135GY366461, số máy: JF51E0700949 (đã qua sử dụng).

Vật chứng lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận ngày 2/11/2023.

[5] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”, bị cáo **Đặng Quang T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**” và “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; Điều 38, Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2023.

3. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Quang T 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Quang T 01(một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là **04 (bốn) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2023.

3. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật Dân sự:

Áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc các bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường cho chị Trần Mai H 25.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Hồng N 16.500.000 đồng, anh Nguyễn Đăng L 7.000.000 đồng, chị Hoàng Thanh V 16.000.000 đồng.

Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 14.000.000 đồng là tài sản của anh Nguyễn Phan L không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Vật chứng: Áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen có biển kiểm soát: 29D2-687.62, số khung: RLHJK0326NY006549, số máy: JK03E8006613 (đã qua sử dụng); 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu đen mang biển kiểm soát: 29C1- 971.27, số khung: RLHJA3920NY155079, số máy: JA39E2652001 (đã qua sử dụng); 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi màu xanh có số số Imei1: 869896066324428/78, số Imei2: 869896066324436/78, lắp sim số 0397199004 (đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép có quai màu xanh đậm có đế màu trắng cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu đen, một chiếc mũ lưỡi chai màu xanh; 01 chiếc quần dài màu xanh rêu; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu đen đã qua sử dụng; 01 chuỗi cầm kìm màu vàng, cán màu đen, kích thước dài 28cm đã qua sử dụng; 01 đầu kìm có tay cầm màu vàng, cán màu đen, kích thước 31cm, đầu hình trụ có lưỡi cắt cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc túi xách màu nâu loại tay cầm không có nhãn hiệu, loại kéo khóa ngang có kích thước 25x30cm); 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilong chứa chất 0,135 gam ma túy loại Heroine (PC 09 trích mẫu 0,016 gam, còn lại 0,119 gam), tại các mép niêm phong có chữ ký của bị can Đặng Quang T, giám định viên và cán bộ công an quận Hoàn Kiếm cùng dấu xác nhận.

Trả lại cho bị cáo Đặng Quang T 01 chiếc camera nhãn hiệu Yoosee-1080P màu trắng đen, trong máy có thẻ nhớ nhãn hiệu Netec-3 cũ, 2Gb đã qua sử dụng; trả lại cho chị Phan Phương D 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH mode màu đen xám có biển kiểm soát: 29E2-461.74, số khung: RLHJF5135GY366461, số máy: JF51E0700949 (đã qua sử dụng).

Vật chứng lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận ngày 2/11/2023.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 22 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần có liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Viện KSND quận Hoàn Kiếm;
- THADS quận Hoàn Kiếm;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lệ Hằng